

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô MÔN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/DS-ST

Ngày: 29/4/2021.

V/v: “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Văn Thiện.

2/ Bà Ngô Thị Út Hậu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành Phố Cần Thơ:** Bà Nguyễn Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh **Trần Minh L**, sinh năm 198\*.

Địa chỉ: Khu vực Thới Tr, phường Thới A, quận Ô, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

**- Bị đơn:** Anh **Trần Văn Đ**, sinh 198\*.

Địa chỉ: Khu vực Thới Tr, phường Thới A, quận Ô, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/9/2020 của anh Trần Minh L và quá trình giải quyết, anh L trình bày và yêu cầu như sau:*

Nguyên vào ngày 04/3/2016 anh Trần Văn Đ có vay của anh Trần Minh L số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng có làm biên nhận nợ, hẹn trong thời hạn 30 ngày trả lại tiền cho anh L. Đến thời hạn 30 ngày anh L có yêu cầu anh Đ thanh toán tiền nhưng anh Đ cứ hẹn lần hẹn lữa, sau đó trả được 10.000.000 đồng tiền gốc ngày 04/7/2016 và ngưng trả đến nay. Hiện nay anh Đ còn nợ anh L 10.000.000 đồng tiền gốc, lãi không đóng (tạm tính từ năm 2016 đến tháng 8/2020 là 53 tháng) x 3%/tháng=15.900.000 đồng.

Anh L khởi kiện yêu cầu anh Đ trả số tiền 25.900.000 đồng. Trong đó: Tiền gốc 10.000.000 đồng và lãi 15.900.000 đồng.

Bị đơn anh Trần Văn Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án số 203/2020/TBTLVA ngày 22/10/2020, văn bản tổ tụng lần thứ nhất ngày 09/11/2020 và ngày 01/12/2020 để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 01/12/2020 và ngày 29/12/2020 nhưng anh Trần Văn Đ vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa:

Anh Trần Minh L yêu cầu anh Trần Văn Đ trả số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền gốc và rút lại yêu cầu tính lãi suất 15.900.000 đồng.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ phát biểu:**

Về thủ tục: Từ khi thụ lý cho đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự thủ tục tố tụng khác trong quá trình thụ lý, xét xử sơ thẩm đều tuân theo pháp luật quy định và đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với việc yêu cầu bị đơn trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền gốc. Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn cụ thể là số tiền 15.900.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm nghìn đồng) do nguyên đơn rút lại yêu cầu khởi kiện về lãi suất.

Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả dự phí khởi kiện cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Trần Minh L yêu cầu bị đơn anh Trần Văn Đ trả số tiền 25.900.000 đồng (Hai mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng). Trong đó: 10.000.000 đồng tiền gốc và lãi 15.900.000 đồng liên lãi không đóng (tạm tính từ năm 2016 đến tháng 8/2020 là 53 tháng)  $\times 3\%/tháng = 15.900.000$  đồng do bị đơn vay ngày 04/3/2016 đến nay.

Tại phiên tòa anh Trần Minh L yêu cầu anh Trần Văn Đ trả số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền gốc và rút lại yêu cầu tính lãi suất 15.900.000 đồng. Do đó quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp đòi lại tài sản”. Tòa án đã thụ lý tranh chấp Hợp đồng vay tài sản là chưa chính xác cần điều chỉnh lại. Bị đơn cư trú tại khu vực Thới Trinh, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Văn Đ là bị đơn, đã được Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa nhưng anh Đ vắng mặt lần thứ hai. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đ.

[3] Về nội dung: Anh Trần Văn Đ có hỏi vay của anh Trần Minh L số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), anh Đ có ký tên vào Biên nhận vay tiền ngày 04/3/2016. Anh L xác nhận từ khi vay đến nay anh Đ không đóng lãi nhưng trả tiền gốc được là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) ngày 04/7/2016. Hiện tại anh Đ còn nợ anh L số tiền gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Theo đơn khởi kiện nguyên

đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 25.900.000 đồng (Hai mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng). Trong đó: 10.000.000 đồng tiền gốc và lãi 15.900.000 đồng tiền lãi nhưng tại phiên tòa anh Trần Minh L yêu cầu anh Trần Văn Đ trả số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền gốc và rút lại yêu cầu tính lãi suất 15.900.000 đồng.

Mặc dù không lấy được lời khai của bị đơn anh Trần Văn Đ, không hòa giải được vụ án nhưng căn cứ vào biên nhận cho vay ngày 04/3/2016 do nguyên đơn cung cấp, thể hiện anh Đ có ký nhận vay tiền của anh L là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn, nguyên đơn thừa nhận bị đơn chỉ trả nguyên đơn 10.000.000 đồng tiền gốc và yêu cầu bị đơn trả lại 10.000.000 đồng tiền gốc là có cơ sở.

Việc bị đơn không thanh toán được tiền cho nguyên đơn khi đến hạn là vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản, nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005, đồng thời gây khó khăn cho nguyên đơn trong việc thu hồi vốn, gây thiệt thòi quyền lợi cho nguyên đơn.

[4] Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

[7] Quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều:

- Điều 256, 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 2 Điều 147, khoản 2 Điều 227, 235, khoản 2 Điều 244, Điều 254, 266, 267, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Minh L.

Buộc anh Trần Văn Đ phải có trách nhiệm trả cho anh Trần Minh L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), tiền gốc.

- Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi là 15.900.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm nghìn đồng) do nguyên đơn rút yêu cầu.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Trần Văn Đ phải chịu số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn anh Trần Minh L được nhận lại số tiền 648.000 đồng (sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 011279 ngày 20/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Oanh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....

**Nguyễn Thị Oanh**